

Số: /KH-UBND

Ba Động, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai
đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045
trên địa bàn xã Ba Động**

Thực hiện Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, UBND xã Ba Động ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược và Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của xã Ba Động.

- Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, lấy người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn xã làm trung tâm, chủ thể và đối tượng thụ hưởng; xây dựng chính quyền số ở cơ sở hoạt động minh bạch, hiệu quả; từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số, thu hẹp khoảng cách số giữa các thôn trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030 và tạo nền tảng thực hiện tầm nhìn đến năm 2045.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 được quy định chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này).

3. Mục tiêu đến năm 2045

Phân đầu kinh tế số trở thành một trong những động lực phát triển chủ yếu của kinh tế địa phương; đa số hộ kinh doanh, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn xã hoạt động, giao dịch trên môi trường số; người dân được thụ hưởng đầy đủ tiện ích từ chuyển đổi số trong đời sống.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, tổ chức bộ máy chuyển đổi số

Kiến toàn Tổ giúp việc khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của xã; phân công cụ thể, rõ trách nhiệm cho từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực. Rà soát các quy chế, quy trình nội bộ liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, quản lý, khai thác dữ liệu để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định mới và thực tiễn tại xã.

2. Phát triển hạ tầng số

Chủ động phối hợp, kiến nghị cấp trên, doanh nghiệp viễn thông đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, di động, bảo đảm phủ sóng đến tất cả các thôn trên địa bàn. Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền tại Trung tâm hành chính xã hoạt động ổn định, thông suốt, kết nối liên thông với hệ thống của tỉnh.

3. Phát triển dữ liệu số, khai thác hiệu quả nền tảng số dùng chung

Tổ chức số hóa, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã (hộ tịch, đất đai, lao động, an sinh xã hội,...); bảo đảm kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu với hệ thống cấp trên, thực hiện nguyên tắc người dân không phải khai báo lại thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung của tỉnh, không đầu tư xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng lặp.

4. Phát triển nhân lực số, phổ cập kỹ năng số cho người dân

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng sử dụng AI, kỹ năng an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức. Cùng cố, duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”, ưu tiên hỗ trợ nhóm yếu thế, người cao tuổi, hộ nghèo tiếp cận, sử dụng dịch vụ số.

5. Hỗ trợ phát triển kinh tế số, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn

Rà soát, vận động, hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn xây dựng hiện diện số, tham gia sàn thương mại điện tử; ưu tiên hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của xã lên các nền tảng số. Vận động người dân, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch, mua bán.

6. Thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và tại các cuộc họp thôn; phổ biến Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số, kỹ năng nhận diện, phòng chống lừa đảo trực tuyến cho người dân.

(Danh mục nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cụ thể được quy định chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách xã theo phân cấp hiện hành, nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách cấp trên (nếu có) và huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.
- Tổ chức các lớp tập huấn, phổ cập kỹ năng số cho người dân, các Tổ công nghệ số cộng đồng thôn.
- Phối hợp các trường học triển khai giáo dục kỹ năng số.
- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cấp trên. Định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã tổng hợp, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.
- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Công an xã

- Chủ trì bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn xã.
- Tuyên truyền phòng, chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo trực tuyến.
- Hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng VNeID, chữ ký số, định danh điện tử.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công: Chủ trì, công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội.

5. Trưởng các thôn

- Trực tiếp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ người dân trên địa bàn thôn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt VNeID, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số khác.
- Tổng hợp, phản ánh khó khăn, vướng mắc của người dân gửi về UBND xã.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; giám sát việc tổ chức thực hiện tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn xã Ba Động. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các công chức, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã *(qua phòng Văn hóa- Xã hội)* để tổng hợp, báo cáo, xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy xã; (Báo cáo);
- TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH xã;
- Các đơn vị trường học, Trạm y tế xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã
- Lưu: VT, VHXXH(ptsam).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sinh

Phụ lục I
CHỈ TIÊU CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Ba Động)

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Công chức chủ trì theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp
A. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030			
I. Nhóm mục tiêu về chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động			
1	100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị; Các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng
2	Tối thiểu 99% người dân, tổ chức đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại xã.	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị
3	100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thống nhất, thông suốt các nền tảng số dùng chung quốc gia, của tỉnh phục vụ chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc.	Văn phòng HĐND&UBND	Các cơ quan, đơn vị
4	100% hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại xã được kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với hệ thống của tỉnh.	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng VH-XH
5	Dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã (đất đai, hộ tịch, lao động, đối tượng chính sách, an sinh xã hội...) được chuẩn hóa, cập nhật, sẵn sàng kết nối, chia sẻ và khai thác cho AI.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị

6	100% cán bộ, công chức, viên chức có hồ sơ điện tử theo quy định.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị
7	100% cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản và được đào tạo sử dụng nền tảng trợ lý AI công vụ	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị
8	100% cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, công nghệ thông tin được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật công nghệ số	Phòng VH-XH	
II. Nhóm mục tiêu về phát triển kinh tế số, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp			
9	Hỗ trợ tối thiểu 03 hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã thực hiện chuyển đổi số (tính theo tổng số hộ kinh doanh, doanh nghiệp thực tế của xã).	Phòng Kinh tế	Các doanh nghiệp, cá nhân, hộ kinh doanh
10	Tối thiểu 03 hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn xã tham gia sàn thương mại điện tử, nền tảng số phục vụ mua bán, quảng bá sản phẩm (ưu tiên sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của xã).	Phòng Kinh tế	Các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn xã
11	Tối thiểu 80% hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn xã sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH
12	Phần đầu trên 40% hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tiếp cận, sử dụng nền tảng, ứng dụng, giải pháp AI phổ thông phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế

III. Nhóm mục tiêu về xã hội số, thu hẹp khoảng cách số, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân			
13	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 100% số hộ gia đình trên địa bàn xã	Phòng VH-XH	Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã
14	Tối thiểu 95% người dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn xã có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.	Phòng VH-XH	Các ngân hàng; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mobile money trên địa bàn xã
15	Phần đầu 30% người dân từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.	Công an xã	Phòng VH-XH; Các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn
16	100% người dân trên địa bàn xã được lập sổ sức khỏe điện tử.	Trạm Y tế xã	Công an xã; Phòng VH-XH; Tổ công nghệ số cộng đồng thôn
17	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho tối thiểu 100,000 lượt người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn
B. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2045			
18	Phần đầu kinh tế số trở thành một trong những động lực phát triển chủ yếu của kinh tế địa phương; đa số hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn xã hoạt động, giao dịch trên môi trường số.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị

Phụ lục II
DANH MỤC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Ba Động)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến kết quả	Thời hạn hoàn thành
I. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, TỔ CHỨC BỘ MÁY CHUYỂN ĐỔI SỐ					
1	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo/Tổ giúp việc về chuyển đổi số xã; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Quyết định kiện toàn, quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ	Quý III/2026
2	Rà soát các văn bản, quy chế nội bộ của xã liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dữ liệu, an toàn thông tin để đề xuất cấp trên sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.	Văn phòng HĐND&UBND, Công an xã	Công chức Văn phòng - Thống kê	Báo cáo rà soát; văn bản đề xuất, kiến nghị	Thường xuyên
3	Tổ chức quán triệt, phổ biến Luật Chuyển đổi số, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, hộ kinh doanh trên địa bàn.	Công an xã, Phòng VH-XH	Trung tâm CUDVC	Hội nghị, buổi tuyên truyền; tài liệu phổ biến, Bài viết, Bản tin	Thường xuyên

4	Triển khai Nghị định quy định về hoạt động định danh, xác thực và truy xuất nguồn gốc hàng hóa, nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý thống nhất cho quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu quốc gia; Nghị định thay thế Nghị định số 169/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 về huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ công tác công an.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch triển khai	Năm 2026 (sau khi có chỉ đạo của cấp trên)
5	Triển khai Nghị quyết quy phạm pháp luật về phát triển công dân số theo hướng huy động toàn thể nhân dân tham gia vào công cuộc chuyển đổi số, thành thạo kỹ năng số, trở thành công dân số tích cực, tham gia kiến tạo xã hội số, kinh tế số, chính phủ số.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch triển khai	Năm 2026 (sau khi có chỉ đạo của cấp trên)
II. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ					
6	Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp viễn thông đầu tư phủ sóng, nâng cấp hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng di động 5G trên địa bàn toàn xã.	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã	Hạ tầng viễn thông được phủ sóng, nâng cấp	2026 - 2030

7	Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, trang thiết bị tại trung tâm hành chính xã hoạt động ổn định, thông suốt, kết nối liên thông với hệ thống của tỉnh.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị	Hạ tầng công nghệ thông tin hoạt động ổn định, thông suốt	Thường xuyên
8	Đề xuất đầu tư, lắp đặt camera giám sát, cảm biến (IoT) tại các khu vực công cộng, hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã (chợ, trường học, tuyến đường chính...) khi có điều kiện.	Công an xã	Phòng Kinh tế	Văn bản đề xuất; hạ tầng được lắp đặt (nếu được bố trí nguồn lực)	2026 - 2030
III. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ, NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG					
9	Rà soát, số hóa, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu hộ tịch, đất đai, lao động, hộ nghèo/cận nghèo, đối tượng chính sách, an sinh xã hội thuộc phạm vi quản lý của xã lên hệ thống dùng chung.	Các cơ quan, đơn vị	Công an xã; Phòng VH-XH	Cơ sở dữ liệu chuyên ngành được số hóa, chuẩn hóa, cập nhật	2026 - 2030
10	Thực hiện nguyên tắc người dân, tổ chức không phải khai báo lại thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi thực hiện thủ tục hành chính tại xã.	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị	Các quy trình nghiệp vụ được tái cấu trúc	2026

11	Thúc đẩy phát triển và ứng dụng các nền tảng truy xuất nguồn gốc, minh bạch chuỗi cung ứng, xác thực và chia sẻ dữ liệu phục vụ sản xuất, thương mại.	Phòng Kinh tế	Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất	Hình thành và mở rộng ứng dụng hiệu quả các nền tảng truy xuất nguồn gốc	2026 - 2030
12	Ứng dụng các nền tảng số dùng chung của tỉnh trong xử lý công việc, không đầu tư xây dựng phần mềm trùng lặp.	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VH-XH	100% công việc được xử lý trên nền tảng số dùng chung	Thường xuyên
13	Ứng dụng AI để hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục, tự động điền biểu mẫu và tự động thẩm định các hồ sơ đơn giản nhằm chuyển từ dịch vụ công trực tuyến sang dịch vụ công trực tuyến tự động.	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị	Giảm 50% thời gian xử lý thủ tục hành chính nhờ ứng dụng AI	2026-2030
IV. PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC SỐ, PHỔ CẬP KỸ NĂNG SỐ CHO NGƯỜI DÂN					
14	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng sử dụng AI, kỹ năng an toàn thông tin mạng cho 100% công chức, người hoạt động không chuyên trách của xã.	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị	Các lớp tập huấn được tổ chức; kết quả tập huấn	2026 - 2030
15	Củng cố, duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.	Phòng VH-XH	Đoàn Thanh niên xã; Các tổ CNS cộng đồng thôn	Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2026 - 2030

16	Tổ chức phong trào “Bình dân học vụ số”, ra quân hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số.	Phòng VH-XH	Tổ công nghệ số cộng đồng; Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã; Trưởng các thôn.	Người dân được hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng dịch vụ số	2026 - 2030
17	Phối hợp các trường học trên địa bàn triển khai giáo dục kỹ năng số, STEM/STEAM cho học sinh.	Phòng VH-XH	Các trường học trên địa bàn xã	Các hoạt động giáo dục kỹ năng số được triển khai	2026 - 2030
18	Phổ cập công dân số, hình thành, phát triển ứng dụng công dân số của địa phương, tích hợp đa tiện ích, kết nối với VNeID	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Ứng dụng công dân số	2026 - 2030
V. HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, HỘ KINH DOANH, DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN					

19	Rà soát, lập danh sách và vận động, hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn xây dựng hiện diện số trực tuyến trên Internet thông qua tên miền quốc gia“.vn” gắn với các dịch vụ số (website, email), nền tảng số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường và tăng mức độ tin cậy trong giao dịch số.	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế	Danh sách hộ kinh doanh, doanh nghiệp được hỗ trợ; số lượng hiện diện số được thiết lập	Thường xuyên
20	Hỗ trợ, hướng dẫn đưa sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của xã lên sàn thương mại điện tử, nền tảng số quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.	Phòng Kinh tế	Các cơ sở sản xuất, kinh doanh	Sản phẩm OCOP, nông sản của xã được đưa lên sàn thương mại điện tử	2026 - 2030
21	Tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh, người dân sử dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch, mua bán.	Phòng Kinh tế	Công an xã; Phòng VH-XH; Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Tỷ lệ hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán số tăng	Thường xuyên
VI. THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN					

22	Tuyên truyền các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của xã (nếu có) và tại các cuộc họp thôn, tổ dân phố.	Trung tâm CUDVC	Các cơ quan, đơn vị; Trưởng các thôn	Tin, bài tuyên truyền được đăng phát định kỳ	Thường xuyên
23	Phổ biến Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số, kỹ năng nhận diện, phòng chống lừa đảo trực tuyến cho người dân trên địa bàn xã.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Người dân được phổ biến, nâng cao cảnh giác trước lừa đảo trực tuyến	2026 - 2030